

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST  
Ngày 23-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Vũ Văn Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Phạm Xuân Đức và ông K'Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:** ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2021/HSST-QĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Hoàng Hiệp S** (tên gọi khác: Hoàng Hiệp S1), sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ph (đã chết) và bà Triệu Thị N; nhân thân: bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số: 29/2014/HS-ST ngày 19/9/2014; chấp hành xong bản án ngày 07/02/2015; bị bắt giữ ngày 17/6/2021, đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong. Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Hứa Văn C, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 15/6/2021,

Hoàng Hiệp S gọi điện thoại di động cho đối tượng tên L (*S quen biết từ trước trú tại thành phố B, tỉnh Lâm Đồng*) nhờ mua giúp 1.500.000 đồng ma túy để sử dụng thì được L đồng ý; sau đó S gọi điện thoại rủ bạn là Hứa Văn C đi gặp L. C điều khiển xe mô tô BKS 48B1-592.79 đến nhà S và gửi lại, S mượn xe mô tô BKS 93F1-159.69 của mẹ là bà Triệu Thị N (*sinh năm 1969, ở bon B, xã Đ*) chở C đi thành phố B. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, S và C đến quán cà phê ở thành phố B (*không nhớ rõ được địa chỉ, tên quán*) gặp L thì được dẫn đến gặp 01 người đàn ông khác (*không xác định được nhân thân, lai lịch*), người này đưa cho S 01 gói Methamphetamine và S trả 1.500.000 đồng. Sau đó do trời mưa nên S, C và L đi đến một nhà nghỉ ở thành phố B thuê phòng nghỉ lại, S lấy ra một ít để hút và nói C, L cùng sử dụng, số Methamphetamine còn lại S cất giấu trong người và điều khiển xe chở C về nhà S; tại nhà S hai người lấy một ít hút tiếp, số còn lại S cất giấu rồi cùng C đi ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 16/6/2021, C điều khiển xe mô tô BKS 48B1-592.79 chở S về nhà C chơi. Trước khi đi, S cất giấu Methamphetamine bên trong khẩu trang rồi đeo lên mặt, lấy thêm 01 bộ sử dụng ma túy (*gồm: 01 ống thủy tinh, 01 nắp nhựa*) và 01 chiếc kéo cho vào trong túi áo khoác, C không biết việc S mang theo ma túy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, S tiếp tục lấy Methamphetamine cùng C sử dụng, số còn lại S cất giấu trong khẩu trang y tế và đeo lên mặt; trước khi sử dụng C không biết S mang theo ma túy, khi S lấy ma túy từ khẩu trang ra sử dụng thì C mới biết nhưng không biết trong khẩu trang của S còn ma túy hay không. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, S được C điều khiển xe mô tô BKS 48B1-592.79 chở đến xã Q chơi thì bị Công an huyện Đắk Glong phát hiện bắt giữ cùng tang vật tại đoạn đường thuộc thôn 7, xã Quảng Khê.

Vật chứng của vụ án thu giữ được: 01 khẩu trang y tế màu xanh, phía sau khẩu trang bị rách 01 lỗ rộng 04cm, bên trong bên trong có chứa 01 gói nylon trong suốt, dạng hình chữ nhật, được hàn kín bằng nhiệt hóa, có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (*kích thước 1,2 x 03*) cm (*được niêm phong trong phong bì thư, ký hiệu là M*); 01 ống thủy tinh, 01 nắp nhựa màu đỏ, nắp trên có 02 lỗ thủng, có 01 lỗ gắn 01 đoạn ống nhựa màu vàng (*bộ để sử dụng ma túy*); 01 kéo bằng kim loại, màu bạc; 01 chiếc điện thoại Iphone.

Tại kết luận giám định số 89/KLMT-PC09 ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon trong suốt, hàn kín được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2001 gam, là Methamphetamine. Hoàn lại sau khi giám định có khối lượng là 0,1654 gam Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS, ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong đã truy tố bị cáo Hoàng Hiệp S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Hiệp S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Hiệp S từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 ống thủy tinh; 01 nắp nhựa màu đỏ; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu bạc; 0,1654 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy; đối với điện thoại Iphone của S không sử dụng vào việc tàng trữ ma túy nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Hiệp S khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tên, chữ ký bị cáo ký và viết trong quá trình điều tra và tên, chữ ký bị cáo ký, viết trong hồ sơ vụ án được xét xử tại Bản án số: 29/2014/HS-ST ngày 19/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong là khác nhau (Hoàng Hiệp S1/Hoàng Hiệp S); đặc điểm nhận dạng theo danh chỉ bản trong hai hồ sơ vụ án có các đặc điểm khác nhau do sự phát triển về thể chất khi bị cáo chưa thành niên và khi đã thành niên (về khuôn mặt chữ nhật/trái xoan; chiều cao 1m70/1m59). Tuy nhiên, kết luận giám định số 38/GĐTL-PC09 ngày 19/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông đã xác định dấu vân tay trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A – danh chỉ bản số 073/2021 lập

ngày 28/6/2021) so với dấu vân tay trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M – danh chỉ bản số 540 lập ngày 03/6/2014) là dấu vân tay của cùng một người in ra; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đều thể hiện Hoàng Hiệp S và Hoàng Hiệp S1 có cùng ngày, tháng, năm sinh và họ tên cha mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định Hoàng Hiệp S1 và Hoàng Hiệp S là một người và có tên theo giấy khai sinh là Hoàng Hiệp S.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/6/2021, Hoàng Hiệp S mua Methamphetamine của một người đàn ông không xác định được nhân thân lai lịch với số tiền 1.500.000 đồng, đã sử dụng một phần tại thành phố B và tại xã Đ. Đến 19 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, khi S cất giấu phần Methamphetamine còn lại trong khẩu trang thì bị Công an huyện Đăk Glong phát hiện bắt quả tang trên đường đi đến khu vực thôn 7, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; khối lượng Methamphetamine bị cáo cất giấu là 0,2001gam. Hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Hứa Văn C dùng xe một tô chở S mang theo ma túy khi bị phát hiện bắt giữ, do trước đó C không biết S mang theo ma túy như trường hợp được hướng dẫn tại điểm d tiểu mục 3.7 mục 3 Phần II của Thông tư liên tịch số 08/VBHN-BCA ngày 31/12/2015 của Bộ Công an. Vì vậy, hành vi của C không phải là đồng phạm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hoàng Hiệp S để cho C và L cùng sử dụng ma túy, tuy nhiên S và C đều là người nghiện ma túy, không có cơ sở xác định L có phải là người nghiện ma túy hay không; lời khai của C thể hiện S rủ C sang Lâm Đồng “mua hàng về chơi” (mua ma túy) và C đi cùng tại thời điểm S mua ma túy, L dẫn S đi gặp người bán ma túy để mua nên C và S thuộc trường hợp có tham gia mua ma túy và cùng nhau sử dụng đối với phần ma túy đã mua; các lần sử dụng ma túy đều do S lấy ma túy và công cụ để phục vụ cho bản thân nhưng do C, L cũng có mặt và là bạn quen biết nên S mời sử dụng, không có tính chất chủ động đưa ma túy cho C và L; việc C và L sử dụng ma túy là do các đối tượng này tự nguyện và tự

quyết định. Vì vậy, hành vi của S không phạm tội “*Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*” theo hướng dẫn tại mục 2 Phần I của Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao và không đủ yếu tố cấu thành tội “*Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo hướng dẫn tại điểm a tiểu mục 6.2 mục 6 Phần II của Thông tư liên tịch số 08/VBHN-BCA ngày 31/12/2015 của Bộ Công an.

Vì vậy, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, không truy tố bị cáo về tội “*Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; với hành vi bị cáo đã thực hiện và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục; điều luật và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Đối với người đàn ông bán Methamphetamine và đối tượng tên L đều không xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh nên không xem xét xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 ống thủy tinh; 01 nắp nhựa màu đỏ; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu bạc; 0,1654 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định là công cụ phạm tội và cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại của S liên lạc với L nhờ mua ma túy, bị cáo không bị xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, không sử dụng điện thoại để cất giấu ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát BKS 93F1- 159.69 của bà Triệu Thị N không sử dụng vào việc tàng trữ ma túy, bà N không biết S dùng xe làm phương tiện di chuyển đến địa điểm mua ma túy và xe đã được trả lại cho bà N là phù hợp nên không xem xét xử lý lại.

[7]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Hiệp S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Hoàng Hiệp S** (tên gọi khác: **Hoàng Hiệp S1**) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Hiệp S 01** (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 17/6/2021).

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 ống thủy tinh; 01 nắp nhựa màu đỏ; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu bạc; 0,1654 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định. Trả lại cho Hoàng Hiệp S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 30/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.*)

**3. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Hiệp S phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký tên và đóng dấu)*

**Vũ Văn Tuấn**